

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST

Ngày: 05/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lăng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Hùng

Bà Dương Thị Thanh Thúy

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hoàng Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 15/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 22/8/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Lê H, sinh năm 1984 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: số xxx, khu phố PNx, phường AH, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 083084004814; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959 và bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: có 06 tiền án:

- Tại Bản án phúc thẩm Số 53/2012/HSPT ngày 24/4/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long), tuyên phạt đối với Nguyễn Lê H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong Bản án ngày 11/6/2013.

- Tại Bản án Số 80/2014/HSST ngày 18/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long) tuyên phạt đối với Nguyễn Lê H 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138, điểm g, h khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong Bản án ngày 07/11/2015.

- Tại Bản án Số 78/2017/HSST ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long) tuyên phạt đối với Nguyễn Lê H 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự (tài khoản chiếm đoạt có tổng giá trị 658.000 đồng), chấp hành xong Bản án ngày 22/6/2018.

- Tại Bản án Số 106/2019/HSST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long)

tuyên phạt đối với Nguyễn Lê H 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong Bản án ngày 11/02/2021.

- Tại Bản án Số 93/2021/HSST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long) tuyên phạt đối với Nguyễn Lê H 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong Bản án ngày 24/9/2022.

- Tại Bản án Số 90/2023/HS-ST ngày 14/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long) tuyên phạt đối với Nguyễn Lê H 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong Bản án ngày 27/12/2024, đến ngày 15/5/2025 tiếp tục phạm tội.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 07/QĐ-XPHC ngày 28/4/2025 của Công an phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Công an phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Lê H 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chưa nộp phạt).

Nhân thân:

- Tại Quyết định Số 982/QĐ-UB ngày 13/6/1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng đối với Nguyễn Lê H thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

- Tại Quyết định Số 2156/ QĐ-UB ngày 31/5/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng đối với Nguyễn Lê H thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Tại Quyết định Số 1422/QĐ-UB ngày 17/4/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng đối với Nguyễn Lê H thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng và trộm cắp tài sản.

- Tại Quyết định Số 4121/QĐ-UBND ngày 15/12/2008 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long) quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng đối với Nguyễn Lê H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chấp hành xong ngày 13/01/2010).

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 31/QĐ-XPHC ngày 25/8/2011 của Công an Phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Công an phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Lê H 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa nộp phạt).

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 50/QĐ-VPHC ngày 26/8/2011 của Công an xã Nhơn Thạnh, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Công an phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Lê H 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa nộp phạt).

- Tại Quyết định Số 1539/QĐ-UBND ngày 27/10/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long) quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng đối với Nguyễn Lê H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 76/QĐ-XPHC ngày 13/8/2013 của Công an Phường 6, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Công an phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Lê H 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chưa nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Anh BH1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố PC, phường PK, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thành LQ, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu phố xx, phường AH, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 15/5/2025, bị cáo Nguyễn Lê H điều khiển xe đạp lưu thông trên đường Nguyễn Đình Chiểu hướng từ cầu Gò Đàng xuống Ngã ba Phú Hưng, khi ngang lò quay heo Sáu Bình ở ấp Phú Chiến, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là khu phố Phú Chiến, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long) do anh Nguyễn Anh BH1 làm chủ, thấy khu vực quay heo phía bên hông của lò quay không đóng cửa nên bị cáo nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Bị cáo dựng xe đạp bên ngoài rồi đi bộ vào bên trong rồi đèn pin tìm tài sản để lấy trộm. Bị cáo lấy 01 cái nồi bằng kim loại màu trắng đem ra ngoài để ở quây bán thịt, mục đích đợi giảm lượng xe lưu thông qua lại bị cáo sẽ đem nồi qua phía đối diện đường cất giấu. Bị cáo tiếp tục vào trong lò quay lần lượt lấy trộm 01 cái cân đồng hồ loại 150kg, 01 thiết bị giảm tốc lò quay đem ra ngoài cất giấu cạnh cái nồi. Sau đó, bị cáo lấy kéo mang theo sẵn cất lấy đoạn dây điện của thiết bị giảm tốc lò quay, các bộ phận còn lại của thiết bị giảm tốc lò quay bị cáo vứt vào đồng bả mía đối diện lò quay. Sau khi trộm được các tài sản trên, bị cáo lấy kéo, đèn pin và đoạn dây điện bỏ vô túi nylon màu vàng máng lên ghi-đông xe đạp, bị cáo để cái nồi lên yên sau xe đạp, một tay lái xe một tay vịn nồi chạy về hướng vừa ve chai trên đường Nguyễn Huệ, phường An Hội giấu vô bụi cỏ. Sau khi giấu nồi, Bị cáo chạy ngược về phía đối diện Lò quay Sáu Bình để chờ cân thì phát hiện túi nylon đựng kéo, đèn pin và đoạn dây điện bị rơi mất dọc đường lúc nào không biết. Bị cáo khiêng cân để lên yên sau xe đạp rồi tay trái lái xe, tay phải vịn cân chở về đường Nguyễn Huệ, phường An Hội giấu chung với cái nồi. Sau đó bị cáo gặp Nguyễn Thành LQ (gia đình LQ làm nghề thu mua ve chai), bị cáo bán cân và nồi cho LQ được tổng cộng 170.000 đồng. Hiện các tài sản trên Cơ quan điều tra đã thu hồi được.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) thiết bị giảm tốc lò quay đã bị cắt đứt phần dây điện (do bị hại Nguyễn Anh BH1 giao nộp); 01 (một) xe đạp màu xám đã qua sử dụng (do Nguyễn Lê H giao nộp); 01 (một) cân đồng hồ 150kg hiệu Nhơn Hòa,

màu xanh đã qua sử dụng và 01 (một) nồi kim loại cao 25cm, đường kính rộng 45cm, có hai quai xách, màu trắng đã qua sử dụng (Do Nguyễn Thành LQ giao nộp).

Theo Kết luận định giá tài sản Số 569/KL-HĐĐG ngày 30/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bến Tre (nay là Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Vĩnh Long) kết luận: 01 (một) cân đồng hồ 150kg hiệu Nhơn Hòa, màu xanh đã qua sử dụng, trị giá tài sản ngày 15/5/2025 là 300.000 đồng; 01 (một) nồi kim loại (nhôm) cao 25cm, đường kính rộng 45cm, có hai quai xách, màu trắng đã qua sử dụng, trị giá tài sản ngày 15/5/2025 là 40.000 đồng; 01 (một) thiết bị giảm tốc lò quay heo đã qua sử dụng, trị giá tài sản ngày 15/5/2025 là 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Anh BH1 là 540.000 đồng.

Ngày 16/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long) đã ra Quyết định xử lý vật chứng Số 3833/QĐ-VPCQCSĐT trả lại cho bị hại Nguyễn Anh BH1 01 (một) cân đồng hồ 150kg hiệu Nhơn Hòa, màu xanh; 01 (một) nồi kim loại màu trắng; 01 (một) thiết bị giảm tốc lò quay. Bị hại BH1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan Nguyễn Thành LQ không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 170.000 đồng đã mua cái nồi và cái cân của bị cáo đem bán sau đó bị thu hồi.

Đối với 01 (một) xe đạp màu xám là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Lê H đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSKV5 ngày 15/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính, áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long) đã trả cho bị hại Nguyễn Anh BH1 01 (một) cân đồng hồ 150kg hiệu Nhơn Hòa, màu xanh; 01 (một) nồi kim loại màu trắng; 01 (một) thiết bị giảm tốc lò quay. Bị hại BH1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan Nguyễn Thành LQ không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 170.000 đồng đã mua cái nồi

và cái cân của bị cáo đem bán sau đó bị thu hồi. Đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe đạp màu xám.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập đúng quy định nhưng vắng mặt, quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là phù hợp quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 15/5/2025, bị cáo Nguyễn Lê H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Anh BH1 01 (một) nồi kim loại màu trắng trị giá 40.000 đồng; 01 (một) cân đồng hồ 150kg hiệu Nhon Hòa, màu xanh trị giá 300.000 đồng; 01 (một) thiết bị giảm tốc lò quay trị giá 200.000 đồng tại khu phố Phú Chiến, phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại BH1 là 540.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt các tài sản của bị hại có tổng giá trị 540.000 đồng. Mặc dù tài sản bị chiếm đoạt có định lượng dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo chưa được xóa án tích về các hành vi trộm cắp tài sản trước đó nên hành vi của bị cáo đã cấu thành “Tội trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 06 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy tài sản do việc xâm phạm sở hữu mà có làm nguồn sống chính nên bị cáo không phạm vào tình tiết định khung hình phạt “có tính chất chuyên nghiệp”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người

khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày nên cần phải có mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 06 tiền án, 01 tiền sự và đã nhiều lần bị xử phạt hành chính. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét trong lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long) đã trả cho trả lại cho bị hại Nguyễn Anh BH1 01 (một) cân đồng hồ 150kg hiệu Nhon Hòa, màu xanh; 01 (một) nồi kim loại màu trắng; 01 (một) thiết bị giảm tốc lò quay. Bị hại BH1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan Nguyễn Thành LQ không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 170.000 đồng đã mua cái nồi và cái cân của bị cáo đem bán sau đó bị thu hồi.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe đạp màu xám là phương tiện bị cáo dùng vào việc trộm cắp tài sản.

[8] Đối với việc anh Nguyễn Thành LQ mua tài sản do bị cáo phạm tội mà có nhưng bị cáo không nói cho anh LQ biết nguồn gốc tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[9] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt là thỏa đáng, đề nghị giải quyết các vấn đề khác là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê H 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe đạp màu xám đã qua sử dụng (*Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2025*).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Lê H nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND phường An Hội (1b);
- Bị cáo, NTGTT (3b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Lăng